

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN ĐÔNG TRIỀU - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1159/NĐĐT-KHVT
V/v báo giá cung cấp dịch vụ cấp chứng nhận hợp
chuẩn, hợp quy tro xỉ (lần 2)

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Quý công ty và các nhà cung cấp

Trước tiên, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác từ Quý Công ty trong thời gian qua.

Hiện nay, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đang có nhu cầu thuê dịch vụ cấp chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy tro xỉ. Để có cơ sở lập dự toán tuân thủ các quy định hiện hành, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đề nghị Quý Công ty báo giá dịch vụ theo Phụ lục đính kèm.

- Địa điểm thực hiện: Nhà máy nhiệt điện Mạo Khê (Địa chỉ: Thôn Đông Sơn - xã Bình Khê - thị xã Đông Triều - tỉnh Quảng Ninh).

- Hiệu lực của báo giá: 60 ngày kể từ ngày báo giá.

- Báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của người đại diện hợp pháp của nhà thầu kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.


Báo giá của Quý Công ty xin gửi tới địa chỉ và theo thời gian như sau:

- Địa chỉ gửi báo giá: Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (Địa chỉ: Thôn Đông Sơn - xã Bình Khê - thị xã Đông Triều - tỉnh Quảng Ninh; Điện thoại: 0203.6266.323; Fax: 0203.6266.324; E-mail: dongtrieu.dtk@gmail.com).

(Mọi thông tin trao đổi xin liên hệ: Ông Đỗ Minh Hoàng - Nhân viên phòng KHĐT-VT; Số điện thoại: 0988.279.102).

- Thời gian báo giá: chậm nhất ngày 07/5/2024.

Rất mong nhận được sự hợp tác và phản hồi sớm từ Quý Công ty.

Trân trọng./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (e-copy để b/c);
- Lưu: TCHC, KHVT.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Vũ Phú Cường

PHỤ LỤC: KHỐI LƯỢNG ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ CUNG CẤP DỊCH VỤ

(Kèm theo Văn bản số 1159 /NĐĐT-KHVT ngày 26 /4/2024 của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)
I	Đánh giá chứng nhận lần đầu				
1	Chứng nhận hợp chuẩn 02 nhóm sản phẩm: - Tro xỉ nhiệt điện đốt than tại bãi chứa làm nền đường ô tô phù hợp TCVN 12660:2019; - Tro bay tại chân silo dùng cho xi măng, bê tông và vữa xây phù hợp TCVN 10302:2014.	Sản phẩm	02		
2	Thử nghiệm				
2.1	Tro xỉ nhiệt điện đốt than tại bãi chứa làm nền đường ô tô phù hợp TCVN 12660:2019: - Độ đầm chặt tiêu chuẩn trong phòng; - Chỉ số sức chịu tải CBR; - Độ trương nở; - Thành phần hạt; - Hàm lượng muối hoà tan; - Hàm lượng hữu cơ.	Sản phẩm	01		
2.2	Tro bay tại chân silo theo TCVN 10302:2014: - Mất khi nung; - Hàm lượng SO ₃ ; - Hàm lượng CaO tự do; - Hàm lượng kiềm có hại; - Hàm lượng Cl-,	Sản phẩm	01		

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)
	<ul style="list-style-type: none"> - Hàm lượng CaO; - Hàm lượng tổng $\text{SiO}_2 + \text{Al}_2\text{O}_3 + \text{Fe}_2\text{O}_3$; - Lượng sót sàng 0,045mm; - Lượng nước yêu cầu so với mẫu đối chứng; - Chỉ số hoạt tính cường độ đối với xi măng sau 28 ngày so với mẫu đối chứng; - Hoạt độ phóng xạ tự nhiên Aeff. 				
II	Đánh giá chứng nhận giám sát lần 2 (sau đánh giá lần đầu: 12 tháng)				
1	Chứng nhận hợp chuẩn 02 nhóm sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> - Tro xỉ nhiệt điện đốt than tại bãi chứa làm nền đường ô tô phù hợp TCVN 12660:2019; - Tro bay tại chân silo dùng cho xi măng bê tông và vữa xây phù hợp TCVN 10302:2014. 	Sản phẩm	02		
2	Thử nghiệm				
2.1	Tro xỉ nhiệt điện đốt than tại bãi chứa làm nền đường ô tô phù hợp TCVN 12660:2019: <ul style="list-style-type: none"> - Độ đầm chặt tiêu chuẩn trong phòng; - Chỉ số sức chịu tải CBR; - Độ trương nở; - Thành phần hạt; - Hàm lượng muối hoà tan; - Hàm lượng hữu cơ. 	Sản phẩm	01		

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)
2.2	Tro bay tại chân silo theo TCVN 10302:2014: - Mất khi nung; - Hàm lượng SO ₃ ; - Hàm lượng CaO tự do; - Hàm lượng kiềm có hại; - Hàm lượng Cl-; - Hàm lượng CaO; - Hàm lượng tổng SiO ₂ +Al ₂ O ₃ +Fe ₂ O ₃ ; - Lượng sót sàng 0,045mm; - Lượng nước yêu cầu so với mẫu đối chứng; - Chỉ số hoạt tính cường độ đối với xi măng sau 28 ngày so với mẫu đối chứng; - Hoạt độ phóng xạ tự nhiên Aeff.	Sản phẩm	01		
III	Đánh giá chứng nhận giám sát lần 3 (sau đánh giá lần đầu: 24 tháng)				
1	Chứng nhận hợp chuẩn 02 nhóm sản phẩm: - Tro xỉ nhiệt điện đốt than tại bãi chứa làm nền đường ô tô phù hợp TCVN 12660:2019; - Tro bay tại chân silo dùng cho xi măng bê tông và vữa xây phù hợp TCVN 10302:2014.	Sản phẩm	02		
2	Thử nghiệm				
2.1	Tro xỉ nhiệt điện đốt than tại bãi chứa làm nền đường ô tô phù hợp TCVN 12660:2019: - Độ đầm chặt tiêu chuẩn trong phòng;	Sản phẩm	01		

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)
	- Chỉ số sức chịu tải CBR; - Độ trương nở; - Thành phần hạt; - Hàm lượng muối hoà tan; - Hàm lượng hữu cơ.				
2.2	Tro bay tại chân silo theo TCVN 10302:2014: - Mất khi nung; - Hàm lượng SO ₃ ; - Hàm lượng CaO tự do; - Hàm lượng kiềm có hại; - Hàm lượng Cl ⁻ , - Hàm lượng CaO; - Hàm lượng tổng SiO ₂ +Al ₂ O ₃ +Fe ₂ O ₃ ; - Lượng sót sàng 0,045mm; - Lượng nước yêu cầu so với mẫu đối chứng; - Chỉ số hoạt tính cường độ đối với xi măng sau 28 ngày so với mẫu đối chứng; - Hoạt độ phóng xạ tự nhiên Aeff.	Sản phẩm	01		
	Cộng				
	Thuế GTGT				
	Tổng cộng				
Bảng chữ:					